

Số: 5245/CTr-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai,
nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2020-2025 (Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 10/12/2020 của Tỉnh ủy); UBND tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả trong toàn tỉnh Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; đồng thời tạo ra sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu chung nhiệm kỳ 2020-2025: khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội; là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cảng nước sâu, cửa ngõ giao thương quốc tế; một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng chương trình hành động, cụ thể hóa các định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và lộ trình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 vào xây dựng các quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới; Thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực

đột phá, tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hiệu quả các công trình hạ tầng xã hội và dịch vụ nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, chú trọng ưu tiên đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế phục vụ người lao động; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung đầu tư phát triển giáo dục mầm non; Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực, hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu tổng quát:

Phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội; là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cảng nước sâu, cửa ngõ giao thương quốc tế; một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2020-2025 của tỉnh Đồng Nai:

2.1. Chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân hàng năm trên 8,5%.

- GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 đạt trên 186 triệu đồng (tương đương 8.000 USD).

- Tổng vốn đầu tư xã hội huy động trong 5 năm trên 500.000 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt dự toán được giao.

- Đến cuối năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có ít nhất 5 huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao; 25% số xã hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu và huyện Xuân Lộc hoàn thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Chỉ tiêu xã hội:

- Đến cuối năm 2025 toàn tỉnh có 70% lao động qua đào tạo nghề.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 95%.

- Đến cuối năm 2025, đạt tỷ lệ 10 bác sĩ/ vạn dân và 30 giường bệnh/vạn dân.

- Đến cuối năm 2025, có trên 90% dân số đô thị, trên 85% dân số nông thôn sử dụng nước sạch theo chuẩn QC02.

- Hàng năm có trên 90% gia đình, ấp (khu phố), 98% cơ quan, đơn vị, 75% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường:

- Đến cuối năm 2025, thu gom và xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại đạt 100%.

- Tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.

- Đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.

2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh:

Hàng năm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ tuyển chọn quân, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng hàng năm.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Thực hiện hiệu quả tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, phát triển đô thị.

- Phát triển công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao. Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa.

- Phát triển các thành phần kinh tế và mô hình kinh doanh mới. Phát triển đồng bộ các loại thị trường. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng và quốc tế.

- Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục tương xứng với phát triển kinh tế; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận nguồn thông tin, bảo hiểm xã hội...). Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm an ninh mạng, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thuận lợi, an toàn tiếp cận nguồn tài nguyên số.

- Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Xử lý nghiêm các hành vi khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng- an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

4. Nhiệm vụ đột phá giai đoạn 2020-2025:

- Huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối với vùng.

- Tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; công nghiệp chế biến sâu nông sản và các dịch vụ nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại mà tính có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, các Sở ban ngành, địa phương và các tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực; tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ đột phá, các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch, các chính sách đã đề ra; trong đó tập trung chỉ đạo điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

1.1 *Triển khai thực hiện tốt các chính sách tiền tệ linh hoạt, hiệu quả trên địa bàn tỉnh:*

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đồng Nai điều hành lãi suất, tạo điều kiện để huy động vốn cho đầu tư phát triển. Tăng cường quản lý hiệu quả thị trường ngoại hối, thị trường vàng; thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng gắn

với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh xử lý nợ xấu. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém để kịp thời phát hiện những vi phạm và xử phạt theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh nhằm chủ động phòng ngừa, xử lý sớm các vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn hoạt động hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân.

1.2 Thực hiện chính sách tài khóa chủ động, chặt chẽ, tăng cường công tác quản lý và triệt để tiết kiệm; sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn lực; cơ cấu chi ngân sách đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện mục tiêu an sinh xã hội:

Sở Tài chính chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về điều hành ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo quy định. Đồng thời chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể:

a) Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương, đảm bảo cân đối ngân sách phù hợp, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Tập trung chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế. Quản lý chặt chẽ giá tính thuế, gắn với kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế; đồng thời, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế và quyết liệt xử lý nợ đọng thuế.

b) Phân bổ chi thường xuyên ưu tiên đảm bảo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, bố trí dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ bằng hoặc cao hơn dự toán Trung ương giao. Phân bổ chi sự nghiệp kinh tế ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ duy trì các tiêu chí về nông thôn mới, đảm bảo vốn thực hiện chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

c) Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, nghiêm túc thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, đặc biệt tiết kiệm chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa chi phí tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, tiếp khách, đi công tác trong và ngoài nước....

1.3 Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương:

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; giảm chi phí gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai và ổn định sử dụng đất, tăng cường tính minh bạch, tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh thu hút đầu tư theo đúng định hướng. Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm,

ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, sử dụng lao động có tay nghề cao.

+ Tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng giao thông theo các phương thức PPP để huy động tối đa nguồn lực xã hội phát triển hạ tầng giao thông kết nối phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương:

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, thiết bị y tế, công nghiệp dược phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp.

Chủ động kêu gọi các nhà đầu tư và tích cực tranh thủ mọi nguồn vốn để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại: trung tâm thương mại, siêu thị, chợ tại các địa phương. Tạo điều kiện phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại kết hợp với phát triển mạng lưới phân phối tại khu vực nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm và tiêu thụ của người dân trên địa bàn tỉnh. Chú trọng phát triển các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ hiện đại, tổng hợp của tỉnh trọng tâm là xây dựng, quản lý và đưa vào hoạt động có hiệu quả sàn giao dịch thương mại điện tử; các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, các dịch vụ logistic...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương:

Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với 3 nhóm sản phẩm chủ lực (trung ương, tỉnh, đặc sản địa phương); khai thác tận dụng tốt lợi thế về phát triển nông nghiệp, xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt tiêu chuẩn chất lượng; kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến sâu, thị trường tiêu thụ, khai thác có hiệu quả chợ đầu mối nông sản, cụm công nghiệp chế biến sâu nông sản; tạo đột phá trong ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất để nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng nền nông nghiệp đô thị, nông nghiệp hữu cơ, kết hợp phát triển du lịch sinh thái.

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương: tập trung triển khai Luật xây dựng, nâng cao năng lực quản lý các cơ quan quản lý nhà nước chuyên môn về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; kiểm soát chặt chẽ quá

trình đầu tư xây dựng, góp phần khắc phục thất thoát, lãng phí, nâng cao chất lượng công trình xây dựng.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương:

+ Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh tổ chức tín dụng có nợ xấu cao trên địa bàn chủ động xây dựng phương án, kế hoạch xử lý nợ xấu, có các giải pháp hạn chế nợ xấu phát sinh; rà soát việc phân loại nợ, bảo đảm phản ánh đúng chất lượng khoản vay, trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định.

- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương: tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch gắn với mở rộng hợp tác liên kết và kêu gọi đầu tư; hình thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng của tỉnh; có cơ chế khuyến khích người dân tham gia làm du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch; phát triển các dự án du lịch sinh thái, du lịch đường sông kết hợp khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương và phát triển các loại hình kinh tế ban đêm để thu hút khách du lịch.

1.4 Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Đẩy nhanh tiến độ di dời, thực hiện chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Khai thác hiệu quả chỉ tiêu đất khu công nghiệp được duyệt và rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đón dòng đầu tư mới, sự dịch chuyển của các luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

b) Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai tiếp tục tăng cường các giải pháp triển khai thực hiện các chương trình kết nối giữa Ngân hàng - Doanh nghiệp; chú trọng ưu tiên vốn, mở rộng tín dụng cho vay các doanh nghiệp có dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, các dự án cung cấp nước sạch

nông thôn, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ...

d) Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đề nâng cao năng lực, làm chủ công nghệ. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận làm chủ và ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào trong hoạt động sản xuất, quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp để nâng cao năng suất và chất lượng, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển sở hữu trí tuệ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; khai thác thông tin về sở hữu trí tuệ phục vụ nghiên cứu, sản xuất kinh doanh.

2. Tập trung huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- kỹ thuật đồng bộ, tạo điều kiện phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội:

a) *Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch; nâng cao chất lượng xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch:*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương:

+ Thực hiện tốt công tác quy hoạch của tỉnh trong giai đoạn 2021-2030 và định hướng đến năm 2050 để triển khai đồng bộ tránh chồng chéo giữa các quy hoạch ngành xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan, trong đó tập trung quy hoạch đồng bộ các khu đất có lợi thế xung quanh vùng dự án, các vị trí đất có giá trị thương mại cao để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, thực hiện khai thác đầu tư tạo nguồn vốn đầu tư cho ngân sách địa phương.

+ Huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế, các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, các khu công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Tiếp tục thực hiện tốt việc giải tỏa, bồi thường, tái định cư dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự án trọng điểm trên địa bàn, nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, mở rộng cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây lên 8-10 làn xe theo quy hoạch, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, dự án đường sắt đô thị từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Biên Hòa, đường vành đai 3, vành đai 4, đường liên Cảng, cầu Bạch Đằng, cầu Cát Lái, các công trình trọng điểm của tỉnh... Chuẩn bị các nguồn lực để khai thác tốt lợi thế ~~mới~~, ~~động lực~~ mới khi các dự án này đi vào khai thác. Xây dựng hệ thống giao thông kết nối các địa phương với sân bay Long Thành; hệ thống giao thông kết nối, giao thông đối ngoại phục vụ cho các khu công nghiệp dự kiến sẽ được bổ sung vào quy hoạch khu công nghiệp của tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tập trung rà soát, đề xuất xử lý các trường hợp hết thời hạn sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; rà soát, thu hồi các khu đất hết thời gian được giao đất, cho thuê đất nhưng không đủ điều kiện gia hạn thời gian sử dụng, giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý, khai thác theo quy định. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá các khu đất trong năm 2021 theo kế hoạch đề ra; rà soát xác định các vị trí đất công, trụ sở làm việc do nhà nước quản lý nhưng không còn nhu cầu sử dụng để thực hiện đấu giá tạo nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật.

- Sở Tài chính:

+ Tích cực triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo nguồn vốn cân đối kế hoạch hằng năm. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định bố trí kế hoạch hằng năm từ các nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, vốn Trái phiếu Chính phủ cho các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án thuộc Danh mục hệ thống phát triển kết cấu hạ tầng.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường thuận lợi để huy động vốn đầu tư phát triển đi đôi với bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Chủ trì thực hiện công tác giải quyết thủ tục cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư (đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách); hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành.

+ Phối hợp với Sở Tài chính ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo dự kiến kế hoạch trung hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP) bằng hình thức khai thác quỹ đất, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.

+ Xây dựng danh mục và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước để thu hút các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư theo các hình thức PPP, ODA. Tập trung hoàn thiện hồ sơ và tổ chức triển khai các dự án triển khai theo hình thức đầu tư PPP.

- UBND các địa phương tập trung thẩm định các hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng theo phân cấp và tập trung rà soát xây dựng các khu tái định cư đảm bảo phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án thuộc hệ thống phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021-2025 của tỉnh. Đồng thời chỉ đạo các phòng ban liên quan trực thuộc, UBND cấp xã và các đơn vị chủ đầu tư thực hiện hoàn thành tiến độ triển khai đối với các dự án thuộc hệ thống phát triển kết cấu hạ tầng cấp huyện thuộc địa phương quản lý.

- Các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực giáo dục, y tế, du lịch, thể thao... nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; trong đó ưu tiên đầu tư, nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

- Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thoát nước và xử lý nước thải tại các khu vực đô thị, đảm bảo tiêu thoát nước, không gây ngập lụt vào mùa mưa.

3. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:

a) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường, trong đó chú trọng cơ sở dữ liệu về đất đai để phục vụ tích cực cho công tác quản lý của Nhà nước và góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

b) Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, nguồn tài nguyên, khoáng sản. Tập trung điều tra, đánh giá đất đai, trong đó quan tâm đánh giá về chất lượng đất, tiềm năng đất đai, đánh giá thoái hóa đất, ô nhiễm đất để có giải pháp phân bổ, sử dụng hiệu quả, hợp lý tài nguyên đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, phân lô bán nền, khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao công tác phối hợp giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng. Nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch, xác định nhu cầu sử dụng đất. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc, thông tin, dư luận quan tâm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất công, đất của các công ty nông, lâm nghiệp, việc giao đất cho doanh nghiệp,...

d) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao công tác dự báo, cảnh báo, ứng phó biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải. Đầu tư đổi mới, nâng cao năng lực quan trắc, phân tích môi trường theo hướng hiện đại hóa nhằm kiểm soát được chất lượng môi trường, nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững và thiết kế kết nối với đô thị thông minh. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án tại các khu xử lý rác theo quy hoạch trên địa bàn đã được phê duyệt, gắn với việc ứng công nghệ tiên tiến trong việc xử lý rác, đảm bảo hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải, gây lãng phí đất đai và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương:

a) Thực hiện tốt công tác quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, bảo vệ nghiêm diện tích rừng, đặc biệt là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, duy trì và phát triển trồng rừng, ngăn chặn phá rừng, cháy rừng;

b) Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các Hồ chứa, tiết kiệm nước, chủ động xây dựng các phương án phòng chống thiên tai, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, quan tâm đào tạo và có chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bộ máy quản lý nhà nước.

4.1 Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ các sở, ban, ngành và tổ chức liên quan:

a) Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý giáo dục; đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo cơ cấu, chất lượng theo tiêu chuẩn nghề nghiệp, khắc phục tình trạng giáo viên thừa, thiếu cục bộ giữa các cấp học và giữa các địa phương; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

b) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 7533/KH-UBND ngày 23/8/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực trong tỉnh: chính sách về việc làm, bảo hiểm, hỗ trợ xã hội, chính sách huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển nguồn nhân lực, chính sách thu hút và đãi ngộ nhân tài, chính sách phát triển thị trường lao động liên thông giữa các địa phương.

4.2 Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở ngành, địa phương và tổ chức kinh tế:

a) Tập trung phát triển nguồn nhân lực có tay nghề cao đảm bảo về số lượng và chất lượng, cơ cấu ngành nghề đáp ứng nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực của thị trường lao động và quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, gắn với công tác dự báo nhu cầu thị trường lao động để tập trung đào tạo theo yêu cầu.

b) Chú trọng đào tạo công nhân lành nghề và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, nhất là lực lượng lao động cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nhu cầu thị trường lao động; xây dựng cơ chế và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp do chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng lao động.

c) Quan tâm phát triển thị trường lao động. Nâng cao năng lực hoạt động của các trung tâm dịch vụ việc làm; hiệu quả công tác thông tin, dự báo thị trường lao động; tổ chức tốt sàn giao dịch việc làm; nâng cao chất lượng lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài.

4.3. Đẩy mạnh phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo:

a) Xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo nhằm tạo nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

b) Thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo. Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ tạo ra; khuyến khích thương mại hóa và chuyển giao công nghệ, chuyển giao kết quả các đề tài nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế trong tinh trên cơ sở tuân thủ pháp luật và đảm bảo lợi ích an ninh quốc gia. Khuyến khích thành lập các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng số, internet và không gian mạng trên địa bàn tỉnh.

d) Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển hạ tầng số các ngành, lĩnh vực thiết yếu đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng công nghệ mới, sử dụng các tiện ích.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, thể thao; thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân:

5.1 Về phát triển văn hóa, thể thao:

Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:

a) Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội.

b) Tăng cường công tác liên kết, phối hợp giữa Hội Văn học - Nghệ thuật Đồng Nai và các ngành, địa phương nhằm mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động văn học nghệ thuật trong tỉnh. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội ngũ văn nghệ sỹ trong tỉnh sáng tác những tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao mang tính nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, thể hiện truyền thống lịch sử và

bản sắc văn hóa vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai hơn 320 năm và những thành tựu trong công cuộc đổi mới xây dựng quê hương, đất nước, xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt những vi phạm trong hoạt động văn hóa nhằm xây dựng và phát triển các loại thị trường văn hóa lành mạnh, thúc đẩy công nghiệp văn hóa phát triển. Khuyến khích cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh đầu tư mở rộng các loại hình hoạt động văn hóa trên các lĩnh vực: dịch vụ văn hóa; đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích; tiếp tục phát triển các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, văn học nghệ thuật.

d) Đầu tư để bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn. Chú trọng nghiên cứu, khai thác các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số bản địa và tôn giáo, tín ngưỡng; những tiềm năng, giá trị đặc sắc của văn hóa Đồng Nai.

đ) Tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch có trọng tâm, trọng điểm. Đa dạng hóa các hình thức quảng bá thông qua nhiều hình thức như: các phương tiện thông tin đại chúng, internet, liên kết các doanh nghiệp lữ hành, hội thảo, hội chợ, khảo sát cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các ấn phẩm du lịch, đặc biệt ứng dụng công nghệ thông tin cho hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch tạo đột phá trong hoạt động xúc tiến, quảng bá. Gắn hoạt động xúc tiến du lịch với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư và ngoại giao.

e) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; vận động và thu hút đông đảo quần chúng tham gia tập luyện thể dục, thể thao, đa dạng các hình thức tổ chức tập luyện thể dục, thể thao cơ sở. Khuyến khích thành lập và phát huy vai trò của các liên đoàn, hội thể thao trong việc điều hành các hoạt động thể dục, thể thao; tạo điều kiện để các liên đoàn, hội thể thao tự tổ chức các giải thể thao cùng cấp; hướng dẫn các tổ chức xã hội thể thao hoạt động theo quy định.

5.2 Về phát triển nâng cao chất lượng giáo dục:

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:

a) Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học; chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo, tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc; gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên. Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại; khắc phục triệt để tình trạng lớp học ca 3. Chú trọng nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Tổ chức các chương trình tư vấn, truyền thông trực tiếp nhằm làm thay đổi nhận thức của phụ huynh và học sinh, của toàn xã hội về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; cung cấp kịp thời thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chính sách đối với

người học các trình độ giáo dục nghề nghiệp, chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm, xu hướng và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động.

b) Đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập mở, học tập suốt đời. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo đúng hướng, hợp lý. Tiếp tục phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các loại hình cơ sở đào tạo, nhất là ở các ngành công nghệ thông tin, ngoại ngữ, các ngành đòi hỏi có trình độ công nghệ cao, dịch vụ cao cấp, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển của tỉnh.

c) Tiếp tục tăng đầu tư cho giáo dục và đào tạo kết hợp với huy động các nguồn lực xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ cho giáo dục và đào tạo; bố trí quỹ đất hợp lý để đầu tư phát triển trường, lớp hiện đại. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý và quản trị nghiệp vụ chuyên môn trong giáo dục và đào tạo. Nghiên cứu có cơ chế đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, nhà trẻ, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện các giải pháp phát triển đồng bộ, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giữa các cấp học, ngành học và giữa các địa phương. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học ở địa phương có điều kiện. Chú trọng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, nâng thành tích học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

5.3 Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và tạo việc làm:

Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành và địa phương liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người có công; đảm bảo ưu đãi đối với người và gia đình người có công phù hợp với xu hướng tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội; tăng cường các giải pháp hỗ trợ người có công phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, cận nghèo, ở nông thôn, người trong diện di dời, tái định cư. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn; xác định nhiệm vụ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện, cơ hội cho mọi người dân, nhất là đối tượng người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực phát triển, các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận nguồn thông tin, bảo hiểm xã hội...) và các phúc lợi xã hội. Quan tâm đầu tư và có cơ chế,

chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy, trung tâm cung cấp nước sạch cho người dân, nhất là người dân nông thôn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bảo hiểm xã hội theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, tin cậy và minh bạch.

Ưu tiên bảo đảm quyền trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, kiểm soát tình hình tai nạn, bạo lực trẻ em. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của trẻ em. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.

5.4 Nâng cao chất lượng y tế, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương:

a) Thực hiện đồng bộ các giải pháp chăm sóc sức khỏe nhân dân bảo đảm phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, chất lượng y tế dự phòng, chất lượng khám, chữa bệnh. Phát triển hoàn chỉnh hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng từ tuyến tỉnh đến tuyến y tế cơ sở. Tiếp tục phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Đẩy mạnh công tác truyền thông về chăm sóc sức khỏe, nhất là truyền thông về phòng bệnh cho người dân trên địa bàn.

b) Đầu tư nâng cấp, mở rộng, xây mới và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại; xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân đến từng người dân trên địa bàn; triển khai bệnh án điện tử, trung tâm điều hành thông minh, bệnh viện thông minh, chuẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa, xóa sổ bệnh án giấy, từng bước tiến tới nền y tế thông minh hòa nhập với khu vực và quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu trong khám chữa bệnh.

c) Quan tâm công tác thu hút, đào tạo nhân lực y tế. Tiếp tục nghiên cứu có cơ chế thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh. Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng cơ sở đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế (bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, dược sỹ...); phát triển nhân lực và khoa học công nghệ y tế, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ y tế, đội ngũ cán bộ chuyên sâu, chuyên ngành thiết bị y tế. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư lĩnh vực y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

d) Thực hiện Kế hoạch về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa

bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020, để hoàn thành tốt các mục tiêu trong công tác phòng, chống HIV/AIDS. Thực hiện các chương trình phòng, chống bệnh lao, phong, bệnh sốt rét, các bệnh truyền nhiễm ở trẻ em... và các mục tiêu sức khỏe trong mục tiêu phát triển bền vững theo hướng tăng nguồn lực của địa phương và tăng cường vận động, thu hút các nguồn lực hợp pháp khác.

d) Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quyền phân phối thuốc, không để các doanh nghiệp không được phép nhưng vẫn thực hiện phân phối thuốc. Tập trung quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tuyên truyền rộng rãi về những nguy hại của sử dụng chất cấm trong chăn nuôi đối với sức khỏe của người dân, gây tổn hại đến sản xuất ngành chăn nuôi. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra việc buôn bán, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; kiểm tra đột xuất việc sử dụng chất cấm ngay tại các cơ sở chăn nuôi, tại các lò mổ và quầy buôn bán thực phẩm; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Phát triển đồng bộ các loại thị trường để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội.

Phát triển đa dạng các loại thị trường gồm: Thị trường hàng hóa, thị trường tài chính tiền tệ, thị trường bất động sản, thị trường khoa học và công nghệ, thị trường lao động, đảm bảo các nhân tố này được phân bổ hiệu quả, tạo động lực góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển năng động, bền vững.

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương: Phát triển thị trường hàng hóa, kết hợp các biện pháp chính sách khuyến khích cung - cầu đi đôi với xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại để tăng cường lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt ở các địa bàn dân cư trong tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát giá cả hàng hóa trên địa bàn, quản lý chặt chẽ, chống đầu cơ tăng giá.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan: Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tập trung kiểm tra, kiểm soát, thanh tra kịp thời phát hiện nghiêm các hành vi sử dụng hóa chất không đúng quy định trong sản xuất nông nghiệp, chất cấm trong chăn nuôi gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người.

7. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử.

a) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, công khai cho hoạt động của người dân và cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Tổ chức triển khai và áp dụng đồng bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO vào các cơ quan hành chính nhà nước. Đầu tư cải thiện hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh theo định hướng tăng cường việc phát triển các ứng dụng chính phủ điện tử dựa trên mô hình nền tảng dùng chung để rút ngắn thời gian, chi phí triển khai, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu; tránh tình trạng đầu tư xây dựng cục bộ, lãng phí. Lấy người dân làm trung tâm, thiết kế, triển khai các sáng kiến trên nền tảng công nghệ thông tin để tối ưu hóa các quy trình giao dịch hành chính của người dân với cơ quan nhà nước.

- Thường xuyên rèn luyện, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đặc biệt nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cấp quản lý trong triển khai các chiến lược chuyển đổi số quốc gia; chuẩn bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở để thích nghi, hưởng ứng sự thay đổi về phương thức làm việc mới, khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư.

- Nâng cao hiệu quả theo dõi, giám sát trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân thông qua việc hoàn thiện các quy chế phối hợp, cải thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống một cửa điện tử, quản lý điều hành công việc... Các đơn vị, địa phương chủ động rà soát, kịp thời kiến nghị các bất cập, khó khăn, vướng mắc trong triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

b) Thanh tra tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ đẩy mạnh công tác thanh tra trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ công vụ, xử lý công chức, viên chức tiêu cực, tham nhũng; tiếp tục tuyên truyền quán triệt phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kế hoạch, chương trình của Trung ương, của tỉnh về thực hiện phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các đơn vị biết và nghiêm túc thực hiện; giám sát, thâm định và xử lý sau thanh tra; xử lý kịp thời các vi phạm.

c) Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp các sở, ngành địa phương thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các chỉ đạo của Chính phủ. Tăng cường đối thoại và tiếp công dân tại cơ sở, giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

8. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế.

Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 12 về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tăng cường các hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai với các địa phương, tổ chức trong nước và nước ngoài. Tổ chức các Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại du lịch quảng bá giới thiệu hình ảnh, tiềm năng đầu tư, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và công tác đối ngoại của tỉnh trong nước và các địa phương nước ngoài tiềm năng như Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Bỉ, Đức... nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào tỉnh. Rà soát, đánh giá kết quả hợp tác với các địa phương nước ngoài để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy mạnh hợp tác có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược Văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 210/QĐ-TTg ngày 08/02/2015 qua hoạt động tổ chức các sự kiện ngoại giao văn hóa, các chương trình giao lưu văn hóa hữu nghị trong và ngoài nước nhằm giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến bạn bè quốc tế trên thế giới góp phần thắt chặt mối quan hệ hữu nghị giữa tỉnh Đồng Nai với các địa phương nước ngoài đặc biệt với các địa phương nước láng giềng Lào, Campuchia.

9. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội:

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương:

Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Quan tâm đầu tư trang, thiết bị hiện đại cho lực lượng công an, quân sự đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng theo đúng quy định.

Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm bắt, xử lý tình hình an ninh trật tự và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu "xã hội đen", tội phạm liên quan "tín dụng đen", tội phạm núp bóng doanh nghiệp, tội phạm bảo kê, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; các điểm, tụ điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc, các đường dây, băng nhóm tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua mạng internet; đẩy mạnh đấu tranh với các đường dây ma túy, triệt xóa các điểm, tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về "Tăng cường sự lãnh

đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với nhiệm vụ bảo vệ đảm bảo an ninh, trật tự, góp phần xây dựng xã hội an toàn tại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020 - 2025.

Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án sẵn sàng ứng phó, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trên địa bàn. Định kỳ tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh công tác phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ nhất là công tác phòng cháy, chữa cháy tại các KCN, trung tâm thương mại, các chợ và khu dân cư tập trung.

10. Xây dựng, triển khai và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2025:

Các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục xây dựng triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn 2020 - 2025, cụ thể:

a) Kế hoạch huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối vùng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai và thực hiện).

b) Chương trình phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch xây dựng, triển khai và thực hiện).

c) Chương trình tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; phát triển công nghiệp chế biến sâu nông sản và các dịch vụ nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai và thực hiện).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) và Chương trình hành động này trong quý II/2021, trong đó nêu rõ nội dung công việc phải làm, thời gian và tiến độ thực hiện, chú ý các giải pháp thực hiện các lĩnh vực đột phá, những vấn đề trọng tâm, trọng điểm của Nghị quyết; thực hiện các đề án, dự án, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và bộ máy theo phân công của UBND tỉnh; chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Chương trình hành động này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XI và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh những năm tiếp theo; hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị, địa phương mình để báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, xử lý đối với các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình hành động này.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC (các phòng).



Cao Tiên Dũng